



Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Mai H thuộc văn phòng luật sư N, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk.(Có đơn xin xét xử vắng mặt). Địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

### ***Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Long Thanh T (*sinh năm 1991*), trú tại thành phố Hồ Chí Minh và chị Trần Thị Huyền T (*sinh năm 1992*), trú tại tỉnh Đắk Lắk có mối quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2017.

Tháng 01/2020, do nghi ngờ chị T phản bội mình nên T tìm cơ hội giết chị T sau đó uống thuốc ngủ tự tử. T chuẩn bị sẵn 01 con dao bấm bằng kim loại dài 20cm, 40 viên thuốc ngủ và 01 cây gậy gỗ dài 57cm, đường kính 2,5cm, rồi T đi từ thành phố Hồ Chí Minh lên thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để thực hiện việc giết chị T. Khi đến thành phố B, T thuê trọ tại thành phố B để ở và theo dõi chị T, đồng thời T nhờ anh Hoàng Văn C (*sinh năm 1992*), trú tại thành phố B là tài xế xe ôm Grab nhờ anh C mua 01 áo khoác, 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Grap sử dụng để hoá trang khi theo dõi chị T.

Vào tối ngày 11/02/2020, tại một quán ăn trên đường Y, thành phố B, T theo dõi và biết được chị T cùng với Lê Xuân C1 (*sinh năm 1992*), trú tỉnh Đắk Lắk có những cử chỉ thân mật với nhau, lúc này T muốn giết chị T nhưng do không mang theo hung khí nên T đi về phòng trọ. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/02/2020, T tiếp tục theo dõi và phát hiện anh C1 đến nhà chị T chơi, sau đó bà Đặng Thị N, sinh năm 1974 (là mẹ chị T) rời khỏi nhà, trong nhà chỉ còn chị T và anh C1. Lúc này, T nghi ngờ bà N là người ngăn cản chuyện tình cảm giữa mình và chị T nên T thay đổi ý định sẽ không giết chị T nữa mà giết bà N để cho chị T phải ân hận, dằn vặt.

Khoảng 18 giờ ngày 12/02/2020, T mượn của anh Lê Anh H (*sinh năm 1966*), trú tại thành phố B 01 xe mô tô Honda gắn biển kiểm soát 47B1-212.34 đóng giả là người giao trà sữa để tiếp cận bà N tại gia đình của bà N. Trước khi đi T mang theo 01 con dao, 01 lọ thuốc ngủ, 01 cuộn băng keo, 01 cây gậy gỗ và 01 ly trà sữa để thực hiện hành vi giết bà N. Khi tiếp cận được bà N, T sử dụng dao bấm đã chuẩn bị sẵn đâm liên tiếp vào cơ thể bà N cho đến khi thấy bà N gục ngã, nghĩ bà N đã chết nên T bỏ chạy khỏi hiện trường, trên đường bỏ chạy T vứt bỏ quần áo, hung khí, phương tiện gây án. Sau đó, bà N được người dân phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh từ ngày 12/02/2020 đến ngày 21/02/2020. Sau khi gây án, T đón xe khách bỏ trốn về hướng huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì bị phát hiện bắt giữ (BL:104-114, 132-145, 146-189, 190-230, 247-264).

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 213 ngày 13/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận thương tích của Đặng Thị N là: Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đang khâu chỉ trước tai trái, phẳng gọn, kích thước (3x0,1)cm;

- Đốt nhu mô tuyến nước bọt mang tai trái; vết thương hơi cong góc hàm trái, phẳng gọn, kích thước (4x0,1)cm;
- Vết thương đang khâu chỉ, hình cung góc hàm phải, phẳng gọn, kích thước (6,5x0,1)cm;
- Vết thương đang khâu chỉ, chéo mặt trong 1/3 giữa cẳng tay phải, phẳng gọn, kích thước (2x0,1)cm;
- Vết thương gan đốt xa ngón I tay phải, kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương đốt gần ngón II tay phải, kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương mặt trước vai phải, kích thước (1,5x0,1)cm;
- Vết thương mặt trước vai trái, kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương góc trên ngoài vú trái, kích thước (2x0,1)cm;
- Vết thương góc trên ngoài vú trái kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương mặt trong 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (12x0,2)cm;
- Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (13x0,2)cm;
- Vết thương mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái kích thước (6x0,2)cm;
- Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước (7x0,2)cm;
- Vết thương gan mô cái tay trái, kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương kẽ ngón tay I, II tay trái kích thước (1x0,1)cm;
- Vết thương mặt mu đốt gần ngón II tay trái kích thước (10,2)cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 25%. Vật tác động: Vật sắc nhọn. Đề nghị giám định bổ sung sau khi nạn nhân đã được điều trị ổn định hoặc sau khi xuất hiện tình tiết mới. (BL: 247-249)

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 328 ngày 20/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Sẹo phẳng gọn, nằm dọc trước tai trái, kích thước (4x0,1)cm;
- Sẹo nằm dọc, phẳng gọn má-góc hàm trái, kích thước (4,5x0,1)cm;
- Sẹo dính, xơ cứng, hình cung cằm phải, kích thước (5,5x0,2)cm;
- Sẹo hơi chéo bờ ngoài trước vai trái, kích thước (1x0,2)cm;
- Sẹo góc trên ngoài vú trái, kích thước (2x1)cm;
- Sẹo góc trên ngoài vú trái kích thước (1x0,1)cm;
- Sẹo mặt ngoài trong 1/3 giữa cánh tay trái kích thước (13x0,2)cm;
- Sẹo hơi cong mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái kích thước (14x0,2)cm;
- Sẹo mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái kích thước (5,5x0,2)cm;

- Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay trái, kích thước (7x0,2)cm;
- Sẹo gan mô cái tay trái kích thước (1x0,1)cm;
- Sẹo kẽ ngón I, II tay trái kích thước (1x0,1)cm;
- Sẹo mặt mu đốt gần ngón II tay trái, kích thước (1x0,2)cm;
- Sẹo cạnh trong đốt gần ngón V tay trái, kích thước (1x0,1)cm;
- Sẹo mặt trong 1/3 giữa cằm tay phải kích thước (2x0,1)cm;
- Sẹo gan đốt xa ngón I tay phải kích thước (1x0,1)cm;
- Sẹo đốt gần ngón II tay phải kích thước (1,5x0,1)cm;
- Đứt mô tuyến nước bọt mang tai trái;
- Vết thương tay trái đứt dọc một phần cơ nhị đầu, cơ cánh tay, cơ tam đầu cánh tay trái đã được khâu nối làm yếu cánh tay trái mức độ ít.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%. (BL: 250-253)

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 840/GĐHS ngày 08/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận cơ chế hình thành thương tích cho bà Đặng Thị N:

- Sẹo phẳng gọn, nằm dọc trước tai trái, kích thước (4x0,1)cm; Sẹo nằm dọc phẳng gọn má-góc hàm trái, kích thước (4,5x0,1)cm, đứt mô tuyến nước bọt mang tai trái: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

- Sẹo dính, xơ cứng, hình cung cằm phải, kích thước (5,5x0,2)cm: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

- Sẹo hơi chéo bờ ngoài trước vai trái, kích thước (1x0,2)cm; Sẹo góc trên ngoài vú trái, kích thước (2x0,1)cm; sẹo góc trên ngoài vú trái, kích thước (1x0,1)cm: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

- Sẹo hình cung mặt ngoài trong 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (13x0,2)cm; Sẹo hơi cong mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (14x0,2)cm: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, từ dưới lên trên.

- Sẹo mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước (5,5x0,2)cm: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ dưới lên trên.

- Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay trái, kích thước (7x0,2)cm; Sẹo gan mô cái tay trái, kích thước (1x0,1)cm; Sẹo kẽ ngón I, II tay trái, kích thước (1x0,1)cm; Sẹo mặt mu đốt gần ngón II tay trái, kích thước (1x0,2)cm; Sẹo cạnh trong đốt gần ngón V tay trái, kích thước (1x0,1)cm; Sẹo mặt trong 1/3 giữa cằm tay phải, kích thước (2x0,1)cm; Sẹo gan đốt xa ngón I tay phải, kích thước (1x0,1)cm; Sẹo đốt gần ngón II

tay phải, kích thước (1,5x0,1)cm: Do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. (BL: 256-264)

Tại bản kết luận giám định số: 747/PC09 ngày 20/8/2020, của Phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, không biển số có số khung và số máy không thay đổi (BL: 265).

Tại bản kết luận giám định số: 751/PC09 ngày 20/8/2020, của Phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Biển số 47B1-212.34 là biển số giả (BL: 266).

**Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình khám nghiệm đã mô tả các dấu vết để lại hiện trường và thu giữ 01 cây gậy gỗ màu đen, bạc dài 57cm, đường kính 2,5cm. 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 47B1-212.34. (BL: 104-114)

Tại Bản cáo trạng số: 105/CT-VKS-P2 ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Long Thanh T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

**[1] Tuyên bố:** Bị cáo Long Thanh T phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt bị cáo Long Thanh Tú 16 (Mười sáu) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/02/2020.

**[2] Về phần trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Long Thanh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại bà Đặng Thị N số tiền 72.380.000 (Bảy mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn) đồng, khấu trừ số tiền 40.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước. Bị cáo còn phải bồi thường 32.380.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bà Đặng Thị N kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Long Thanh T và chị Trần Thị Huyền T (con gái của bị hại bà N) có mối quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2017. Tháng 01/2020, do nghi ngờ chị T phản bội mình nên T lập kế hoạch theo dõi và giết chị T. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/02/2020, T tiếp tục theo dõi thì phát hiện anh Lê Xuân C1 đến nhà chị T chơi, sau đó bà Đặng Thị N rời khỏi nhà, trong nhà chỉ còn chị T và anh C1. Lúc này, T nghi ngờ bà N là người ngăn cản chuyện tình cảm giữa T với chị Trần Thị Huyền T và tiếp tay cho chị T và anh C1 quan hệ tình cảm với nhau nên T thay đổi ý định sẽ không giết chị T nữa mà sẽ giết bà N để cho chị T phải ân hận, dằn vặt. Khoảng 18 giờ ngày 12/02/2020, T mượn xe mô tô Honda của anh Lê Anh H, đóng giả là người giao trà sữa để tiếp cận nhà bà N, sau khi bà N mở cổng thì T sử dụng dao bấm đã chuẩn bị sẵn đâm liên tiếp nhiều nhát vào cơ thể bà N cho đến khi thấy bà N gục ngã, nghĩ bà N đã chết nên T bỏ chạy khỏi hiện trường, việc bà N không thiệt mạng mà chỉ bị tổn thương cơ thể 33% là ngoài ý muốn của bị cáo.

[2] Với những hành vi và hậu quả như trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Long Thành T về tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là phạm tội “Có tính chất côn đồ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, và kháng cáo tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 16 năm tù là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ, hoặc tăng nặng nào mới cần được xem xét, do vậy đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại đều không có căn cứ được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường sức khỏe tính mạng bị xâm hại, trên cơ sở các hồ sơ chứng từ hợp lệ của bị hại cung cấp để buộc bị cáo phải bồi thường số tiền Tổng cộng: 72.380.000đ là đúng theo quy định của Bộ luật dân sự, tại cấp phúc thẩm không có chứng cứ mới nào cần được xem xét; do vậy đơn kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự là không có cơ sở để chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm bà

Đặng Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo về dân sự không được chấp nhận.

[6]. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Long Thanh T và kháng cáo của bị hại bà Đặng Thị N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Long Thanh T phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt bị cáo Long Thanh Tú 16 (Mười sáu) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/02/2020.

[2] **Về phần trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Long Thanh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho người bị hại bà Đặng Thị N số tiền 72.380.000 (Bảy mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn) đồng, khấu trừ số tiền 40.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước. Bị cáo còn phải bồi thường 32.380.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, bà Đặng Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo về dân sự không được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Mai Xuân Thành**

